

TRIỆU CHỨNG HỌC TÂM THẦN

ThS. PHẠM THỊ MINH CHÂU
Bộ môn TÂM THẦN
ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH

MỤC TIÊU HỌC TẬP:

- Phân tích được các đặc điểm của triệu chứng
- Định danh được các triệu chứng tâm thần
- Phân biệt được ảo giác và ảo tưởng
- Phân biệt được định kiến, ám ảnh và hoang tưởng
- Xác định được triệu chứng âm tính và dương tính

ĐẶC ĐIỂM CHUNG

- Hoạt động của trí não là một hoạt động tâm thần thống nhất, có liên quan chặt chẽ với nhau và luôn luôn biến đổi theo từng thời gian hoặc theo các kích thích tiếp nhận
- Hoạt động này trong bệnh lý tâm thần cũng thay đổi và có đặc điểm tính chất riêng tùy theo loại bệnh và tùy theo giai đoạn của bệnh lý.
- Quan điểm về bệnh tâm thần của cộng đồng và xã hội cũng có ảnh hưởng nhất định đến cách bệnh nhân và thân nhân mô tả/ trình bày về triệu chứng bệnh lý.
- Việc phát hiện triệu chứng bệnh và đánh giá mức độ bệnh phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm của thầy thuốc, và phải được kết hợp từ nhiều nguồn thông tin

BỆNH HỌC TÂM THẦN

- Mô tả **khách quan** các trạng thái bất thường có ý thức và hành vi về tâm thần có thể nhận thấy được của bệnh nhân.
- Nên bao gồm sự mô tả của bệnh nhân về các trải nghiệm tâm thần của cá nhân bệnh nhân **VÀ** các quan sát nhận xét của bác sĩ về hành vi của bệnh nhân.
- Các rối loạn tâm thần thường được chẩn đoán khi có sự hiện diện của một nhóm các triệu chứng được xác định rõ.

NỘI DUNG

- RỐI LOẠN Ý THỨC
- RỐI LOẠN TẬP TRUNG VÀ CHÚ Ý
- RỐI LOẠN TRÍ NHỚ
- RỐI LOẠN TRÍ NĂNG
- RỐI LOẠN CẢM GIÁC VÀ TRI GIÁC
- RỐI LOẠN CẢM XÚC
- RỐI LOẠN TƯ DUY
- RỐI LOẠN HÀNH VI TÁC PHONG

RỐI LOẠN Ý THỨC

Ý thức: là tình trạng tỉnh thức của bệnh nhân.

Rối loạn ý thức:

- **Sững sờ:** bất động, không nói, và không đáp ứng, nhưng vẫn còn nhận biết qua đôi mắt mở và theo dõi các sự vật xung quanh. Các phản xạ bình thường.
- **Lú lẫn:** có các phản ứng không phù hợp với các kích thích bên ngoài: có rối loạn định hướng lực về thời gian, không gian và xung quanh
- **Sảng:** khởi đầu đột ngột, rối loạn tập trung và chú ý, ảo giác và hoang tưởng, rối loạn giấc ngủ và rối loạn thân kinh tự chủ
- **Hôn mê**

RỐI LOẠN TRÍ NHỚ

- **KHÁI NIỆM:**

- Quá trình tâm thần có chức năng ghi nhận, bảo tồn, tái hiện lại những kinh nghiệm, tri thức cũ dưới dạng biểu tượng, ý niệm, ý tưởng..

- Hoạt động trí nhớ bao gồm: Ghi nhận - Lưu trữ/ bảo tồn - Nhớ lại.

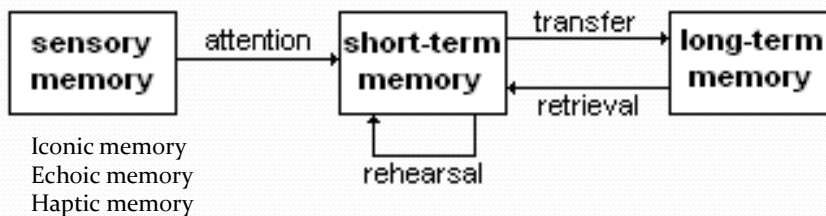
- **PHÂN LOẠI TRÍ NHỚ:**

Trí nhớ tức thời

Trí nhớ gần

Trí nhớ xa

MULTI-STORE MODEL



RỐI LOẠN TRÍ NHỚ

PHÂN LOẠI:

- Tăng nhớ
- Giảm nhớ



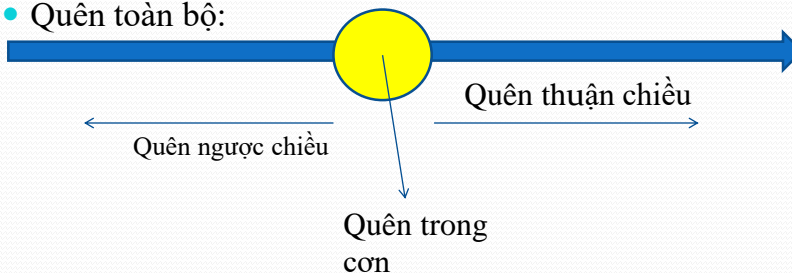
- **Rối loạn:**

- **Nhớ giả:** đối với sự việc có thật xảy ra tại một thời điểm và không gian nào đó trong cuộc sống, bệnh nhân lại nhớ vào một thời gian và không gian khác.
- **Bịa chuyện:** bệnh nhân lấp đầy các khoảng trống trong trí nhớ một cách vô thức bằng các trải nghiệm tưởng tượng hoặc không có thật, bệnh nhân tin là đúng và không hề biết là mình bịa ra (khác với nói dối)

RỐI LOẠN TRÍ NHỚ

PHÂN LOẠI:

- Quên:
- Quên toàn bộ:



- Quên từng phần:



RỐI LOẠN TRÍ NHỚ

PHÂN LOẠI:

- **Nhớ giả:** đối với sự việc có thật xảy ra tại một thời điểm và không gian nào đó trong cuộc sống, bệnh nhân lại nhớ vào một thời gian và không gian khác.
- **Bịa chuyện:** bệnh nhân lấp đầy các khoảng trống trong trí nhớ một cách vô thức bằng các trải nghiệm tưởng tượng hoặc không có thật, bệnh nhân tin là đúng và không hề biết là mình bịa ra (khác với nói dối)

RỐI LOẠN VỀ TRÍ NĂNG

KHÁI NIỆM:

Là khả năng hiểu, nhớ lại, sử dụng các kinh nghiệm, kiến thức đã tích lũy được để hình thành những nhận thức, phán đoán mới.

PHÂN LOẠI:

Giảm:

- Chậm phát triển tâm thần.
- Sa sút tâm thần: rối loạn trí nhớ gần và trí nhớ xa kết hợp với giảm khả năng tư duy trừu tượng và khả năng phán đoán

Sa sút giả.

RỐI LOẠN TẬP TRUNG VÀ CHÚ Ý

KHÁI NIỆM:

- **CHÚ Ý:** là khả năng hướng vào một vấn đề cần giải quyết.
- **TẬP TRUNG:** là khả năng duy trì tâm điểm chú ý.

RỐI LOẠN:

Có thể bị rối loạn trong rối loạn khí sắc (lo âu, trầm cảm), rối loạn tăng động giảm chú ý (ADHD), và các rối loạn thực thể, sang và sa sút tâm thần

RỐI LOẠN VỀ CẢM GIÁC (sensation)

• ĐỊNH NGHĨA:

Phản ánh những thuộc tính riêng lẻ của sự vật khách quan/ kích thích tác động trực tiếp lên cơ quan thụ cảm tương ứng.

• PHÂN LOẠI

- Tăng cảm giác
- Giảm cảm giác
- Loạn cảm giác bản thể

RỐI LOẠN VỀ TRI GIÁC

(Perception)

- **ĐỊNH NGHĨA:**

Tri giác là một quá trình nhận thức sự vật hiện tượng cao hơn cảm giác, phản ánh sự vật hiện tượng một cách toàn vẹn..

- **PHÂN LOẠI:**

- Ảo tưởng
- Ảo giác

RỐI LOẠN VỀ TRI GIÁC

ẢO TƯỞNG:

- **ĐỊNH NGHĨA :** tri giác sai lầm về sự vật hiện tượng có thật trong thực tế khách quan.
- Ví dụ: nhìn cái áo trong góc phòng tưởng là có người đứng, cầm trúng sợi dây lại tưởng là con rắn.
- Gặp trong các trường hợp: mức độ kích thích giác quan bị giảm (ánh sáng mờ, ngái ngủ), khi không tập trung chú ý vào giác quan liên quan, khi bị giảm mức độ ý thức (bệnh nhân trong tình trạng sảng) hoặc khi đang trong trạng thái cảm xúc mạnh.

RỐI LOẠN VỀ TRI GIÁC

ẢO GIÁC

- **Định nghĩa:** tri giác như có thật về một sự vật hiện tượng không hề có trong thực tế khác quan, người bệnh cho là đúng, không thể phê phán.
- **Phân loại:**
 - Theo hình thức: thô sơ, phức tạp
 - Theo nhận thức, thái độ người bệnh: ảo giác thật, ảo giác giả
 - Theo giác quan:
 - Cảm giác biến hình
 - Rối loạn sơ đồ thân thể

RỐI LOẠN VỀ CẢM XÚC

• KHÁI NIỆM:

Đây là một quá trình hoạt động tâm thần biểu hiện thái độ của cá nhân con người đối với các kích thích bên ngoài hoặc bên trong cơ thể, hoặc thái độ của con người đối với những diễn tiến thực tế xảy ra trong môi trường sống

• PHÂN BIỆT

- **Khí sắc:** là để miêu tả trạng thái nội tâm, có tính chất kéo dài, lan tỏa, có thể khó biểu đạt
- **Cảm xúc:** miêu tả biểu hiện bên ngoài của trạng thái nội tâm, có thể quan sát được. Biến đổi theo từng lúc, đáp ứng với sự thay đổi đa dạng của tình huống hoặc quá trình tư duy.

RỐI LOẠN VỀ CẢM XÚC

PHÂN LOẠI

- **Các loại khí sắc:**
 - Trầm cảm
 - Hưng phấn
 - Hưng cảm
- **Các rối loạn cảm xúc:**
 - Cảm xúc thiếu hòa hợp
 - Cảm xúc hai chiều
 - Cảm xúc cùn mòn
 - Cảm xúc phẳng lặng
 - Vô cảm
 - Cảm xúc không ổn định
 - Cảm xúc trái ngược
 - Cảm xúc thu hẹp
 - Cảm xúc bùng quan

RỐI LOẠN VỀ CẢM XÚC

- **Lo âu:** Cảm giác lan tỏa, khó chịu nhưng mơ hồ, kèm theo các triệu chứng thần kinh tự chủ, tiêu hóa, bứt rứt không thể ở yên một chỗ; là một đáp ứng phù hợp trước một nguy hiểm, có tính nhất thời, đối phó
- **Sợ:**
- **Hoảng loạn:** là cơn lo âu dữ dội, kéo dài nhiều phút, khiếp sợ hoàn toàn, sợ mình sẽ chết, sẽ mất trí, hoặc mất kiểm soát, kèm theo các triệu chứng cơ thể của lo âu.

CÁC HỘI CHỨNG TRONG RỐI LOẠN CẢM XÚC:

- Hội chứng trầm cảm
- Hội chứng hưng cảm

RỐI LOẠN VỀ TƯ DUY

KHÁI NIỆM:

Tư duy là hình thức cao nhất của quá trình nhận thức có mục đích, thông qua các hoạt động tiếp nhận, phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hóa và trừu tượng hóa, phán đoán, suy luận để đưa đến kết luận.

Quá trình tư duy là quá trình phản ánh thực tại khách quan một cách gián tiếp, khái quát, từ đó giúp ta có thể nắm được bản chất và quy luật phát triển của sự vật hiện tượng.

PHÂN LOẠI:

- Rối loạn hình thức tư duy
- Rối loạn nội dung tư duy

RỐI LOẠN VỀ TƯ DUY

RỐI LOẠN HÌNH THỨC TƯ DUY:

- **Nhịp độ ngôn ngữ:** Tư duy dồn dập, Tư duy phi tán. Tư duy chậm chạp...
- **Hình thức phát ngôn:** nói một mình, nói tay đôi, trả lời bên cạnh, không nói, nói lặp lại, nhại lời, con xung động lời nói...
- **Kết cấu ngôn ngữ:** ngôn ngữ không liên quan, nói lạc đề, sáng tạo ngôn ngữ, chơi chữ.
- **Ý nghĩa, mục đích ngôn ngữ:** suy luận bệnh lý, tư duy thần bí, tư duy hai chiều, tư duy tượng trưng..

RỐI LOẠN VỀ TƯ DUY

RỐI LOẠN NỘI DUNG TƯ DUY

- **Định kiến:** niềm tin tưởng bất thường và vô lý
- **Ảm ảnh:** các hình ảnh, ý tưởng, xung động không mong muốn xuất hiện với tính chất cưỡng bách. BN biết đó là sai, tìm cách chống lại nhưng không sao thắng được
- **Hoang tưởng (HT):**

Hoang tưởng là những ý tưởng không phù hợp thực tế khách quan nhưng người bệnh tin là hoàn toàn chính xác, không thể giải thích, phê phán được cho dù có những bằng chứng trái ngược rõ rệt từ thực tế.

RỐI LOẠN VỀ TƯ DUY

PHÂN LOẠI:

- **Theo thứ tự khởi phát:** HT nguyên phát, HT thứ phát
- **Theo nội dung:**

HT bị hại, HT bị chi phối, HT liên hệ, HT ghen tuông, HT được yêu, HT tự buộc tội, HT nghi bệnh, HT tự cao, HT phát minh, HT nhận nhầm, HT gán ý.

Tư duy bị đánh cắp

Tư duy bị phát thanh

HT cảm thụ: khi một người sống chung với bn có hoang tưởng lại chia sẻ HT với người này.

- **Theo tính chất:** HT không kỳ quái, HT kỳ quái

RỐI LOẠN HÀNH VI VÀ VẬN ĐỘNG

- Kiểu cách
- Hành vi xung động
- Kích động
- Hành vi định hình
- Mất trương lực cơ
- Giảm vận động
- TIC
- Mất vận động
- Tư thế khác thường
- Phủ định
- Căng trương lực
- Nhại động tác
- Khuynh hướng hai chiều

PHÂN BIỆT

TRIỆU CHỨNG DƯƠNG TÍNH:

Triệu chứng **thêm vào hoặc gia tăng**.

Ví dụ: kích động, nói nhiều, vui vẻ, cười, khóc...

TRIỆU CHỨNG ÂM TÍNH:

Triệu chứng **mất đi hoặc giảm sút**

Ví dụ: chậm chạp, ngồi yên một chỗ, không nói, thờ ơ, vô cảm...



THANK YOU.

bmtamthandhyd@gmail.com